UNIT 10: OUR HOUSES IN THE FUTURE - 1

Bài 1: Điền các từ vào đúng cột

shower *lamp* *fridge* *sofa* *microwave* *closet*

television *pot* *toilet* *cupboard* *table* *bathtub*

Living room	Bedroom	Kitchen	Bathroom

Bài 2: Điền các từ vào đúng phiên âm

drink *train* *truck* *drive* *track* *drama*

transfer *tram* *dry* *trick* *trace* *draft*

/dr/ - _____

/tr/ - _____

Bài 3: Loại một từ khác với những từ khác

1. A. cottage B. apartment C. washing machine D. villa
2. A. microwave B. dishwasher C. fridge D. stilt house
3. A. wireless TV B. houseboat C. palace D. skyscraper
4. A.village B.balcony C. city D. countryside
5. A. bedroom B. computer C. living room D. kitchen

LIVEWORKSHEETS

6. A. clock	B. hi-fi robot	C. microwave	D. attic
7. A. bathroom	B. bowl	C. spoon	D. plate
8. A. table	B. armchair	C. cottage	D. stool
9. A. chopstick	B. pot	C. fork	D. toilet
10.A. door	B. garden	C. window	D. roof

Bài 4: Chọn đáp án đúng

1. 

a. dishwasher
b. washing machine
c. microwave
d. kettle

2. 

a. hi-tech robot
b. computer
c. UFO
d. wireless TV

3. 

a. stove
b. fridge
c. washing machine
d. vacuum cleaner

4. 

a. apartment
b. cottage
c. stilt house
d. villa

5. 

a. television
b. computer
c. hi-tech robot
d. closet

6. 

a. skyscraper
b. apartment
c. houseboat
d. motorhome

7. 

a. cooker
b. microwave
c. air conditioner
d. iron

8. 

a. houseboat
b. skyscraper
c. palace
d. cottage

LIVEWORKSHEETS